

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2025/DS-ST.
Ngày: 22- 4- 2025
V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bốn;

Ông Trần Xuân Thu.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Hồng Chuyên - Thư ký viên Toà án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Cao - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 134/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn:

- Ngân hàng TMCP V (V1); Địa chỉ trụ sở: Số H L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Ngô Chí D - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng Quản trị V1.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hoàng L – Giám đốc Trung tâm T4 nợ pháp lý.

Người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn : Ông Nguyễn T; địa chỉ: Tầng A, Tòa nhà C, số B phố T, phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội , “vắng mặt”

- Công ty Cổ phần M1; địa chỉ: Tầng A, Tòa nhà C, số B phố T, phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Hoàng Tuấn A - Chức

danh: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Huy M– Giám đốc Trung tâm xử lý nợ.

Người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn: Ông Trần Quang T1, sinh năm 1987; địa chỉ: tầng A, Tòa nhà C, số B phố T, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội, “vắng mặt”

* Bị đơn: Chị Lý Ngọc A1, sinh năm 2000; địa chỉ: Xóm S (xóm H cũ), xã G, huyện G, tỉnh Nam Định, “vắng mặt”

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Tô Văn X; địa chỉ: Xóm S (xóm H cũ), xã G, huyện G, tỉnh Nam Định, “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Tại đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Trần Quang T1 và Nguyễn T thống nhất trình bày: Theo Hợp đồng Mua bán nợ số 07/2024/VPB-JUPITER ngày 30/06/2024, hợp đồng chuyển nhượng số 08/2024/VPB-JUPITER ngày 30/06/2024 và Phụ lục đính kèm giữa Ngân hàng TMCP V (V1) với Công Ty Cổ Phần M1 thì V1 đồng ý bán và Công T2 đồng ý mua (các) khoản nợ của khách hàng vay là Bà Lý Ngọc A1, sinh năm 2000, CCCD số: 091300000163 do Cục Cảnh sát QLHC và TTXH cấp ngày 12/06/2022, Ông Tô Văn X, sinh năm 1999, CCCD số: 036099011955 do Cục C và TTXH cấp ngày 30/05/2022 bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng cho vay mà bà Lý Ngọc A1 và ông Tô Văn X đã ký kết với V1 bán 90% khoản nợ theo hợp đồng số LN2311130864501 ngày 29/11/2023 và toàn bộ 100% Hợp đồng thẻ tín dụng số 376 -P-6091816 ngày 06/12/2023. Cụ thể như sau:

- Hợp đồng thứ nhất, hợp đồng cho vay số LN2311130864501 ngày 29/11/2023, số tiền vay: 880,500,000 đồng (T3 trăm tám mươi triệu năm trăm ngàn đồng chẵn), thời hạn vay: 96 tháng, mục đích vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô. Lãi suất trong hạn: Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 11,8%/năm. (lãi suất được tính theo năm với một năm là 365 ngày). Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày đầu tiên sau thời gian cố định, ngày điều chỉnh lãi suất tiếp theo là ngày đầu quý gần nhất tính từ ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên, sau đó lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần vào các ngày đầu quý tiếp theo (ngày đầu quý là các ngày 01/01, 01/04, 01/07, 01/10 hàng năm). Trường hợp ngày điều chỉnh lãi suất rơi vào ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ theo quy định của V1 thì ngày điều chỉnh lãi suất là ngày làm việc đầu tiên sau ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ đó. Mức lãi suất điều chỉnh được xác định bằng mức Lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 36 tháng được bên Ngân hàng công bố (được niêm yết tại website: www.V1.com.vn) có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh + biên độ 3,6%/năm. Lãi suất quá hạn: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng

tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Từ lúc vay bà Lý Ngọc A1 chưa trả cho Ngân hàng và J đợt nào.

Từ ngày 15/03/2024, khoản vay quá hạn, tạm tính đến ngày 22/04/2025, bà Lý Ngọc A1 còn nợ JUPITER 90% tổng nợ số tiền là 975,935,844 đồng, Trong đó nợ gốc là 792,450,000 đồng, nợ lãi là 183,485,844 đồng.

Từ ngày 15/03/2024, khoản vay quá hạn, tạm tính đến ngày 22/04/2025, bà Lý Ngọc A1 còn nợ V1 10% tổng nợ số tiền là 108,437,316 đồng; trong đó nợ gốc là 88,050,000 đồng, nợ lãi là 20,387,316 đồng

- Hợp đồng thứ hai, hợp đồng thẻ tín dụng số 376 - P-6091816 ngày 06/12/2023, hạn mức ban đầu: 40,000,000 đồng (Bốn mươi triệu đồng chẵn), lãi suất vay ban đầu: 39,48%, mục đích vay: vay tiêu dùng. Lãi suất quá hạn: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Từ ngày 15/03/2024, khoản vay quá hạn, tạm tính đến ngày 22/04/2025, bà Lý Ngọc A1 còn nợ JUPITER 100% số tiền là 69,121,100 đồng; trong đó nợ gốc là 40,000,000 đồng, nợ lãi là 29,121,100 đồng.

- Tài sản bảo đảm cho các khoản vay nêu trên là: 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD Ranger Raptor, số khung MPBAMFE60PX505411, số máy YN2RPX505411; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát số 18C-151.04 do Phòng cảnh sát giao thông công an huyện G cấp ngày 17/11/2023, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Ông Tô Văn X và Bà Lý Ngọc A1. Theo hợp đồng thế chấp tài sản số LN2311130864501 ngày 29/11/2023

Quá trình thực hiện các Hợp đồng nêu trên Bà Lý Ngọc A1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 15/03/2024 nên phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng.

- Yêu cầu Tòa án buộc bà Lý Ngọc A1 phải thanh toán cho JUPITER toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền lãi chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên, tạm tính đến ngày 22/04/2025 là: 1.045.056.944 đồng (Trong đó nợ gốc là 832.450.000 đồng, nợ lãi là 212.606.944 đồng)

- Yêu cầu Tòa án buộc bà Lý Ngọc A1 phải thanh toán cho V1 toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền lãi chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên, tạm tính đến ngày 22/04/2025 là: 108,437,316 đồng (Trong đó nợ gốc là 88,050,000 đồng, nợ lãi là 20,387,316 đồng)

- Yêu cầu Tòa án tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ và văn bản tín dụng của khoản vay cho đến bà Lý Ngọc A1 thực tế thanh toán hết nợ.

- JUPITER và V1 có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản bảo đảm sau để thu hồi nợ, bao gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD Ranger Raptor, số khung MPBAMFE60PX505411, số máy YN2RPX505411; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát số 18C-151.04 do Phòng cảnh sát giao thông công an huyện G cấp ngày 17/11/2023, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Ông Tô Văn X và Bà Lý Ngọc A1.

Trong trường hợp sau khi xử lý tài sản đảm bảo không đủ để trả nợ. JUPITER và V1 có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý các tài sản khác của bà Lý Ngọc A1 để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho JUPITER và V1 đến khi thực tế trả hết (các) khoản nợ.

Đối với bị đơn bà Lý Ngọc A1 và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Tô Văn X: Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy đã nhiều lần triệu tập và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn bà Lý Ngọc A1 và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Tô Văn X vẫn không trình bày quan điểm, không đến Tòa án giải quyết vụ án.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án căn cứ vào các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) và công ty Cổ phần M1, buộc bà Lý Ngọc A1 có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) theo Hợp đồng cho vay số LN2311130864501 ngày 29/11/2023, tổng số tiền tính đến ngày 22- 4- 2025 là 108,437,316 đồng (Trong đó nợ gốc là 88,050,000 đồng, nợ lãi là 20,387,316 đồng), buộc bà Lý Ngọc A1 có nghĩa vụ trả nợ cho công ty Cổ phần M1 theo hợp đồng cho vay số LN2311130864501 ngày 29/11/2023 và hợp đồng thế tín dụng số 376 -P-6091816 ngày 06/12/2023 tổng số tiền là 1.045.056.944 đồng (Trong đó nợ gốc là 832.450.000 đồng, nợ lãi là 212.606.944 đồng). V1 và JUPITER có quyền xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp bà Ngọc A1 không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ. Về án phí: Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bà Ngọc A1 phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn

cứ vào Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) và Công ty Cổ phần M1 (JUPITER) yêu cầu bà Lý Ngọc A1 phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết nên quan hệ pháp luật là Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

[3] Về nội dung: Hợp đồng cho vay số LN2311130864501 ngày 29/11/2023. Số tiền vay: 880,500,000 đồng và Hợp đồng thứ hai, Hợp đồng thế tín dụng 376 -P-6091816 ngày 06/12/2023. Hạn mức ban đầu: 40.000.000 đồng, X1 thấy việc ký kết các hợp đồng tín dụng trên đã tuân thủ đúng quy định về nội dung và hình thức theo quy định của pháp luật.

[4] Về Hợp đồng mua bán nợ số 07/2024/VPB-JUPITER ngày 30/06/2024, Hợp đồng chuyển nhượng số 08/2024/VPB-JUPITER ngày 30/06/2024 và các phụ lục đính kèm giữa V1 với J, X1 thấy việc ký kết các hợp đồng đã tuân thủ đúng quy định về nội dung và hình thức theo quy định của pháp luật.

[5] Hợp đồng cho vay số LN2311130864501 bà Ngọc A1 đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi, V1 đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn là hợp pháp. Nay, V1 yêu cầu bà Ngọc A1 trả số tiền là 108,437,316 đồng (Trong đó nợ gốc là 88,050,000 đồng đồng, nợ lãi là 20,387,316 đồng), J yêu cầu bà Ngọc A1 trả số tiền là: 975,935,844 đồng (trong đó nợ gốc là 792,450,000 đồng; nợ lãi là 183,485,844 đồng) là có cơ sở để chấp nhận.

Hợp đồng thế tín dụng số 376 -P-6091816. Bà Ngọc A1 đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi, V1 đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn là hợp pháp. Nay, J yêu cầu bà Ngọc A1 trả số tiền là: 69,121,100 đồng (trong đó nợ gốc là: 40,000,000 đồng; và nợ lãi 29,121,100 đồng) là có cơ sở để chấp nhận.

[6] Về xử lý tài sản thế chấp: Đủ cơ sở xác định các bên đã ký kết Hợp đồng thế chấp số LN2311130864501 ngày 29- 11- 2023 xác định tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là: 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD Ranger Raptor, số khung MPBAMFE60PX505411, số máy YN2RPX505411; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát số 18C-151.04 do Phòng cảnh sát giao thông công an huyện G cấp ngày 17/11/2023, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Ông Tô Văn X và Bà Lý Ngọc A1. Hợp đồng thế chấp đã được công chứng và đăng ký giao dịch đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật nên có giá trị thực hiện. Vì vậy, yêu cầu của nguyên đơn xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ trong trường hợp bị đơn không thanh toán số nợ đã nêu là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần V và Công ty Cổ phần M1 được chấp nhận nên bà Lý Ngọc A1 phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

[8] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 91 và 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11- 01- 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương Mại cổ phần V2 và Công ty Cổ phần M1;

Buộc bà Lý Ngọc A1 có nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng Thương Mại cổ phần V2 (V1) theo hợp đồng tín dụng LN2311130864501 ngày 29- 11- 2023 tổng số tiền là 108,437,316 đồng (một trăm linh tám triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn ba trăm mười sáu đồng); Trong đó nợ gốc là: 88,050,000 đồng, nợ lãi là 20,387,316 đồng.

Buộc bà Lý Ngọc A1 có nghĩa vụ trả nợ Công ty Cổ phần M1 theo các hợp đồng tín dụng số LN2311130864501 ngày 29- 11- 2023 và số 376- P-6091816 ngày 06- 12- 2023 tổng số tiền là 1.045.056.944 đồng (một tỷ không trăm bốn mươi năm triệu không trăm năm mươi sáu nghìn chín trăm bốn mươi bốn đồng); trong đó nợ gốc là 832.450.000 đồng, nợ lãi là 212.606.944 đồng.

Trong trường hợp bà Lý Ngọc A1 không thanh toán được toàn bộ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng và J có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo là 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD Ranger Raptor, số khung MPBAMFE60PX505411, số máy YN2RPX505411; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát số 18C-151.04 do Phòng cảnh sát giao thông công an huyện G cấp ngày 17/11/2023, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Ông Tô Văn X và Bà Lý Ngọc A1.

Số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ của bà Lý Ngọc A1, thì Ngân hàng và J có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản khác và nguồn thu nhập hợp pháp của bà Lý Ngọc A1 để thu hồi nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng và J.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trong trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bà Lý Ngọc A1 phải nộp án phí là 46.605.000 đồng (bốn mươi sáu triệu sáu trăm linh năm nghìn đồng); trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.525.000 đồng (hai triệu năm trăm hai mươi năm nghìn đồng) theo Biên lai số 0004854 ngày 13- 11- 2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; trả lại cho Công ty Cổ phần M1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.874.000 đồng (mười chín triệu tám trăm bảy mươi tư

nghìn đồng) theo Biên lai số 0004853 ngày 13- 11- 2024.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Ngân hàng thương mại cổ phần V, Công ty Cổ phần M1 , bà Lý Ngọc A1, ông Tô Văn X có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết .

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ông Ngọc Lễ